TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 24 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 170/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị K N, sinh năm 1982; địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Lý M H, sinh năm 1973; địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị K N và ông Lý M H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị K N và ông Lý M H thuận tình ly hôn. (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 85, quyển số 01/2003 do Ủy ban nhân dân phường B1, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 15 tháng 12 năm 2003).

- Về con chung: Giao cháu Lý M N, sinh ngày 03/9/2004; Lý A L, sinh ngày 11/7/2009 và Lý A K, sinh ngày 11/7/2009 cho bà Trần Thị K N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị K N không yêu cầu ông Lý M H cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, bà Trần Thị K N và ông Lý M H có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Trường hợp ông H lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì bà N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Hùng theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ghi nhận việc bà Trần Thị K N và ông Lý M H tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Ghi nhận việc bà Trần Thị K N và ông Lý M H tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị K N chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0031197 ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Trả lại cho bà Trần Thị K N số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND phường B1, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai;
Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Sơn